

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà **Tạ Thị Hồng Ngân**.
- *Thư ký phiên họp:* Bà **Đỗ Hoàng Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện VI kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên họp:* Ông **Nguyễn Văn Tri** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, Tòa án nhân dân huyện L mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 66/2024/TLST - VDS ngày 14/5/2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST - VDS ngày 07/10/2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Phan Văn C**, sinh năm 1961(Có mặt).

Nơi cư trú: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người bị tuyên bố là đã chết: Bà **Phan Thị Đ**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú trước khi biệt tích: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Những người có quyền lợi và nghĩa V liên quan:

- Bà Phan Thị T, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Khu 4, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Phan Thị T1, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Ông Phan Văn V, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Phan Văn V1, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Phan Thị Hồng L1, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Xã B1, huyện T2, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, đều vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Bản tự khai và tại phiên họp hôm nay ông Phan Văn C: Bố ông là Phan Đình C (đã chết năm 2007) và mẹ ông là Trần Thị N1 (đã chết năm 2019). Bố mẹ ông sinh được 07 người con gồm: Phan Văn C, Phan Thị T, Phan Thị T1, Phan Văn V, Phan Văn V1, Phan Thị Đ và Phan Thị Hồng L1. Trong số 07 người con thì 06 người con đều đã có gia đình riêng. Riêng bà Phan Thị Đ, sinh năm 1973 do bị khuyết tật nặng (dạng khuyết tật: Vận động, nghe nói, trí tuệ) nên không có chồng và không có con. Bà Đ cư trú tại khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Ngày 12/7/2018 bà Đ bỏ nhà ra đi, không nói cho gia đình biết. Ông và các anh chị em trong gia đình đều không biết bà Đ đi đâu, làm gì. Sau khi bà Đ bỏ đi gia đình ông cũng đã trình báo chính quyền địa phương. Đồng thời gia đình cũng đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm bà Đ nhưng đều không có kết quả. Từ ngày 12/7/2018 cho đến nay, bà Đ không liên lạc gì về gia đình và gia đình cũng không biết tin tức gì của bà Đ. Nay ông làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Đ là đã chết theo quy định của pháp luật.

*** Bà Phan Thị T, bà Phan Thị T1, ông Phan Văn V, ông Phan Văn V1 và bà Phan Thị Hồng L1 đều thống nhất trình bày:** Bố mẹ các ông bà là cụ Phan Đình C (đã chết năm 2017) và cụ Trần Thị N1 (đã chết năm 2019). Cụ C và cụ N1 sinh được 07 người con gồm: Phan Văn C, Phan Thị T, Phan Thị T1, Phan Văn V, Phan Văn V1, Phan Thị Đ. Bà Phan Thị Đ sinh năm 1973, bị khuyết tật nặng nên không có chồng và con. Tháng 7/2018, bà Đ bỏ nhà đi, đến nay không về. Khi đi bà Đ không nói với ai là đi đâu, làm gì và cũng không liên lạc với bất cứ ai trong gia đình. Gia đình tôi đã báo chính quyền địa phương và dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có thông tin của bà Đ. Trước khi bỏ nhà đi, bà cư trú tại khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Nay ông Phan Văn C có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Đ chết, quan điểm của các ông bà là nhất trí và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Đ chết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện V1 kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện L nhận định:

[1] Ông Phan Văn C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Đ đã chết, do đó được xác định là việc dân sự quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật dân sự. Bà Phan Thị Đ có nơi cư trú cuối cùng tại khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ.

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ V án và căn cứ vào lời khai của các đương sự thấy rằng: Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1973, nơi cư trú cuối cùng: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ đã bỏ nhà đi từ ngày 12/7/2018. Kể từ thời điểm đó cho đến nay gia đình cũng không có tin tức gì của bà Đ mặc dù gia đình đã áp dụng các biện pháp để tìm kiếm. Đại diện UBND xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ (là nơi bà Đ sinh sống trước khi biệt tích) cũng cung cấp: Bà Phan Thị Đ là công dân sinh sống tại khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Từ tháng 7/2018 bà Đ đi khỏi địa phương không nói với gia đình, người thân là đi đâu, làm gì. Sau khi bà Đ bỏ nhà đi, gia đình cũng đã đến trình báo với chính quyền địa phương và sử dụng các biện pháp để tìm kiếm nhưng đều không có kết quả. Đến thời điểm hiện nay, bà Đ vẫn không có mặt tại địa phương và địa phương cũng như gia đình không có tin tức gì của bà Đ.

[3] Trong quá trình giải quyết V việc dân sự Tòa án nhân dân huyện L đã có thông báo tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Phan Thị Đ trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài tiếng nói Việt Nam, báo của Trung ương và Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Nhưng đã hết thời hạn thông báo (04 tháng) vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Phan Thị Đ còn sống. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của ông Phan Văn C là tuyên bố bà Phan Thị Đ đã chết là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về xác định ngày chết của bà Phan Thị Đ: Theo gia đình cung cấp thì ngày 12/7/2018 là ngày bà Đ bỏ nhà đi và ngày này cũng là ngày mà gia đình biết được tin tức cuối cùng của bà Đ. Do đó, căn cứ quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015 xác định ngày chết của bà Phan Thị Đ là ngày 13/7/2023.

[5] Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Phan Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của bà Phan Thị Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6] Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, đại diện V1 kiểm sát có quan điểm: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ V việc, căn cứ vào các lời khai của các đương sự thấy rằng có đủ căn cứ để tuyên bố bà Phan Thị Đ là đã chết. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, 2 Điều 71 của Bộ luật dân sự 2015 cần chấp nhận Đơn yêu cầu của ông Phan Văn C và đề nghị Tòa án ra Quyết định tuyên bố bà Phan Thị Đ đã chết. Ngày chết của bà Phan Thị Đ được xác định là ngày 13/7/2023.

[8] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn Đ được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

[9] Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa V liên quan có quyền kháng cáo Quyết định theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, 2 Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 4 điều 27; điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Phan Văn C.

1. Tuyên bố bà Phan Thị Đ, sinh năm 1973; Nơi cư trú cuối cùng: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ đã chết.

- Ngày chết của bà Phan Thị Đ được xác định là ngày 13 tháng 7 năm 2023.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố chết:

- Về quan hệ gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Phan Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ về tài sản của bà Phan Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của bà Phan Thị Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông Phan Văn C.

4. Ông Phan Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Những người có QLNVLQ;
- UBND xã P;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân